

Ngành

Trình độ THẠC SĨ

QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Mã ngành: 8140114

Thời gian đào tạo: 02 năm

ĐẠT KIỂM ĐỊNH MOET

THAM KHẢO NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Trình độ đào tạo	Thời gian đào tạo	Khối lượng học tập toàn khóa (Tín chỉ)	Kiến thức chung	Kiến thức giáo dục chuyên ngành		
				Kiến thức cơ sở ngành	Kiến thức chuyên ngành	Thực tập và tốt nghiệp
Thạc sĩ	2 năm	60	18	12	15	15

CẤU TRÚC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỤ THỂ

Số	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Số tín chỉ		Loại HP		Điều kiện		Đợt học/ Học kỳ (dự kiến)
				Lý thuyết	Thực hành	Bắt buộc	Tự chọn	Học trước	Song hành	
Kiến thức chung: 18TC (8 TC bắt buộc, 10 TC tự chọn có định hướng)										
1	KTC7001	Triết học	4	4		x				I
2	KTC7006	Phương pháp nghiên cứu khoa học	4	4		x				I
3	KTC7007	Trách nhiệm xã hội	2	2		x				I
4	KTC7008	Tâm lý học	3	3		x				I
5	KTC7012	Phương pháp dạy học đại học	3	3		x				I
6	KTC7012 QL	Kiểm tra đánh giá trong giáo dục	2	2		x				I
Kiến thức cơ sở ngành và chuyên ngành: 27 TC (trong đó 18 TC bắt buộc và 9 TC tự chọn)										
Kiến thức cơ sở ngành: 12 TC (trong đó 6 TC bắt buộc, 6 TC tự chọn)										
Các học phần bắt buộc										
7	QLGD7007	Thống kê ứng dụng trong nghiên cứu khoa học	3	3		x				II
8	QLGD7039	Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường	3	3		x				II
Các học phần tự chọn (chọn 2 trong 4 học phần)										
9	QLGD7050	Quản lý nhà trường và cơ sở giáo dục	3	3		x				II
10	QLGD7019	Lập kế hoạch chiến lược trong trường học	3	3		x				II
11	QLGD7040	Lý luận tổ chức và quản lý cơ sở giáo dục	3	3		x				II
12	QLGD7053	Kinh tế giáo dục	3	3		x				II
Kiến thức chuyên ngành: 15 TC (trong đó 12 TC bắt buộc, 3 TC tự chọn)										
Các học phần bắt buộc										
13	QLGD7053	Kinh tế giáo dục	3	3		x				III
14	QLGD7017	Quản lý chất lượng trong giáo dục	3	3		x				III
15	QLGD7010	Phát triển chương trình và tổ chức quá trình đào tạo	3	3		x				III
16	QLGD7025	Quản lý các nguồn lực trong giáo dục	3	3		x				III
Các học phần tự chọn (chọn 1 trong 3 học phần)										
17	QLGD7055	Quản lý sự thay đổi	3	3		x				III
18	QLGD7018	Xây dựng và quản lý dự án giáo dục	3	3		x				III
19	QLGD7052	Quản lý giáo dục trong xu thế hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa	3	3		x				III
Thực tập và tốt nghiệp: 15 TC (Bắt buộc)										
20	QLGD7056	Thực tập chuyên môn tại các cơ sở giáo dục ở trong nước (***)	3		3	x				IV
21	QLGD7057	Thực tế chuyên môn tại các cơ sở giáo dục ở nước ngoài (***)	3		3	x				IV
22	QLGD7ĐA	Đề án tốt nghiệp	9		9	x				IV
Tổng khối lượng học tập			9	45	15					